

Số: 273/TB-HĐXT

Quảng Nam, ngày 12 tháng 6 năm 2019

THÔNG BÁO

Về việc triệu tập thí sinh đủ điều kiện tham dự tại vòng 2 kỳ xét tuyển vào làm việc tại Cảng vụ Hàng hải Quảng Nam năm 2019 và danh mục tài liệu tham khảo dùng cho xét tuyển viên chức

Kính gửi:

Căn cứ Quyết định số 70/QĐ-HĐXT ngày 07/6/2019 của Chủ tịch Hội đồng xét tuyển viên chức vào làm việc tại Cảng vụ Hàng hải Quảng Nam (Hội đồng Xét tuyển) về phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự tại vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức vào làm việc tại Cảng vụ Hàng hải Quảng Nam năm 2019, Hội đồng Xét tuyển thông báo để thí sinh được biết về thời gian xét tuyển và danh mục tài liệu tham khảo hướng dẫn ôn tập như sau:

1. Danh sách thí sinh đủ điều kiện xét tuyển

- Danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự tại vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức vào làm việc tại Cảng vụ Hàng hải Quảng Nam đã được đăng thông báo công khai trên đăng tải công khai trên trang Web tại địa chỉ: <http://cangvuhanghaiquangnam.gov.vn/>; Trang fanpage facebook tại địa chỉ: <https://www.facebook.com/cangvuhanghaiquangnam>, cũng như niêm yết công khai trên bảng tin tại trụ sở Cảng vụ Hàng hải Quảng Nam (địa chỉ: xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam).

- Các thí sinh chủ động rà soát, kiểm tra lại các thông tin cá nhân trong danh sách trích ngang nêu ở Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 70/QĐ-HĐXT ngày 07/6/2019, nếu phát hiện sai lệch thông tin thì kịp thời báo với Hội đồng Xét tuyển (qua số điện thoại 0235.3550.555). Hội đồng Xét tuyển sẽ căn cứ Hồ sơ dự tuyển của thí sinh để điều chỉnh cho phù hợp (thời gian trước ngày 21/6/2019 - **Thứ Sáu**).

2. Địa điểm kiểm tra, sát hạch

Trụ sở Cảng vụ Hàng hải Quảng Nam, địa chỉ: xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

3. Thời gian

- Thời gian làm thủ tục xét tuyển: 8 giờ 00 phút ngày 24/6/2019 (**Thứ hai**)

- Thí sinh có mặt tại địa điểm xét tuyển để làm thủ tục xét tuyển, gồm:

+ Xem số báo danh và nghe phổ biến Nội quy xét tuyển.

+ Nộp phí dự xét tuyển:

Thí sinh nộp phí dự xét tuyển 500.000 đồng / thí sinh (Bằng chữ: Năm trăm ngàn đồng chẵn) tại Cảng vụ Hàng hải Quảng Nam. Phí dự xét tuyển theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức

thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Thí sinh không nộp phí dự xét tuyển sẽ không được dự xét tuyển.

- Thời gian khai mạc kỳ xét tuyển: 8 giờ 30 phút, ngày 24/6/2019 tại Hội trường, Cảng vụ Hàng hải Quảng Nam.

- Thời gian kiểm tra, sát hạch: 8 giờ 45 phút, ngày 24/6/2019. Thời gian phỏng vấn và kiểm tra trắc nghiệm các môn được thông báo và niêm yết tại địa điểm xét tuyển từ ngày 21/6/2019. Nếu có thay đổi, Hội đồng sẽ thông báo cụ thể cho từng thí sinh biết.

- Thí sinh dự phỏng vấn và kiểm tra trắc nghiệm các môn như sau:

*** Vị trí CV1: An toàn – An ninh hàng hải và Vị trí CV2: Thủ tục tàu thuyền**

+ Phỏng vấn về kiến thức chung và nghiệp vụ chuyên ngành theo vị trí việc làm xét tuyển.

+ Phỏng vấn ngoại ngữ Anh văn.

+ Kiểm tra trắc nghiệm Tin học văn phòng & thực hành trên máy vi tính.

*** Đối với Vị trí: Thuyền trưởng ca nô công vụ**

+ Phỏng vấn về kiến thức chung và nghiệp vụ chuyên ngành theo vị trí việc làm xét tuyển hoặc thực hành trên phương tiện (nếu có).

4. Thông báo này thay cho Giấy triệu tập đối với từng thí sinh. Thí sinh phải có mặt đúng thời gian quy định trên để việc kiểm tra, sát hạch đạt kết quả tốt.

5. Thông báo này thay cho Thông báo số 264/TB-CVHHQNa ngày 07/6/2019 và danh mục tài liệu tham khảo hướng dẫn ôn tập được đăng tải trên trang Web tại địa chỉ: <http://cangvuhanghaiquangnam.gov.vn/>; và Trang fan page facebook tại địa chỉ: <https://www.facebook.com/cangvuhanghaiquangnam> và niêm yết tại trụ sở Cảng vụ Hàng hải Quảng Nam.

Ghi chú: Thí sinh đến dự xét tuyển phải mang theo Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc Căn cước công dân (hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác) và Thông báo này. Trường hợp thí sinh không nhận được Thông báo này (do thất lạc hoặc đến chậm) thì vẫn đến làm thủ tục dự xét tuyển theo quy định.

Hội đồng xét tuyển viên chức vào làm việc tại Cảng vụ Hàng hải Quảng Nam trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (đề b/cáo);
- Các T/V Hội đồng Xét tuyển;
- Ông Vũ Anh Tú - GSV;
- Trang Web: <http://cangvuhanghaiquangnam.gov.vn/>;
- Trang fanpage facebook CVHHQNa;
- Lưu: TCHC, HDXT (03).

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Trương Hoàn Lạc

DANH MỤC

Tài liệu tham khảo hướng dẫn ôn tập dùng cho thí sinh tham dự xét kỳ xét tuyển vào làm việc tại Cảng vụ Hàng hải Quảng Nam 2019

A. Môn kiến thức chung và môn nghiệp vụ chuyên ngành

* Hình thức kiểm tra, sát hạch: Phỏng vấn

* Thời gian: 30 phút/môn.

* Tài liệu tham khảo:

I. Kiến thức chung:

* **Đối với Vị trí CV1: An toàn – An ninh hàng hải và Vị trí CV2: Thủ tục tàu thuyền**

1. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015.

2. Luật viên chức số: 58/2010/QH12 ngày 15/10/2010.

3. Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức.

4. Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

5. Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

6. Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ về trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức.

7. Quyết định 2818/QĐ-BGTVT ngày 02/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng hải Việt Nam;

8. Căn cứ Thông tư số 31/2016/TT-BGTVT ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải.

* **Đối với Vị trí: Thuyền trưởng ca nô công vụ**

1. Luật viên chức số: 58/2010/QH12 ngày 15/10/2010.

2. Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức.

3. Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

4. Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

5. Thông tư 47/2015/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải về việc quy định phạm vi trách nhiệm của thuyền viên, người lái phương tiện và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa.



6. Thông tư 04/2017/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 47/2015/TT-BGTVT ngày 14/09/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định phạm vi, trách nhiệm của thuyền viên, người lái phương tiện và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa.

7. Quyết định 2818/QĐ-BGTVT ngày 02/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng hải Việt Nam;

8. Căn cứ Thông tư số 31/2016/TT-BGTVT ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải.

II. Phần kiến thức chuyên môn

*** Đối với Vị trí CV1: An toàn – An ninh hàng hải và Vị trí CV2: Thủ tục tàu thuyền**

1. Bộ luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015.

2. Nghị định số 121/2014/NĐ-CP ngày 24/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Công ước Lao động hàng hải năm 2006 về chế độ lao động của thuyền viên làm việc trên tàu biển.

3. Nghị định số 70/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về điều kiện cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải.

4. Nghị định số 111/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đóng mới, hoán cải, sửa chữa tàu biển.

5. Nghị định số 05/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ quy định về xử lý tài sản chìm đắm trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển và vùng biển Việt Nam.

6. Nghị định số 37/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển.

7. Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

8. Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực hàng hải.

9. Nghị định số 143/2017/NĐ-CP ngày 14/12/2017 của Chính phủ quy định bảo vệ công trình hàng hải.

10. Nghị định số 16/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc công bố tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam.

11. Nghị định số 147/2018/NĐ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.

12. Quyết định số 02/2013/QĐ-TTg ngày 14/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.

13. Quyết định số 70/2013/QĐ-TTg ngày 19/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố phân loại Danh mục cảng biển Việt Nam.

14. Quyết định số 06/2014/QĐ-TTg ngày 20/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế phối hợp tìm kiếm, cứu nạn trên biển và trong vùng nước cảng biển.

15. Quyết định số 63/2014/QĐ-TTg ngày 11/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu ban hành kèm theo Quyết định số 02/2013/QĐ-TTg ngày 14/01/2013 của Thủ tướng

Chính phủ.

16. Thông tư số 19/2013/TT-BGTVT ngày 06/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định việc áp dụng quy tắc quốc tế về phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển.

17. Thông tư số 07/2015/TT-BGTVT ngày 7/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về báo hiệu hàng hải và thông báo hàng hải.

18. Thông tư số 20/2015/TT-BGTVT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tiếp nhận, truyền phát và xử lý thông tin an ninh hàng hải.

19. Thông tư số 34/2015/TT-BGTVT ngày 24/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về báo cáo và điều tra tai nạn hàng hải.

20. Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải.

21. Thông tư số 30/2016/TT-BGTVT ngày 28/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thủ tục trình và xác nhận kháng nghị hàng hải.

22. Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải.

23. Thông tư số 37/2016/TT-BGTVT ngày 25/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam.

24. Thông tư số 40/2016/TT-BGTVT ngày 07/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm tàu biển Việt Nam.

25. Thông tư số 41/2016/TT-BGTVT ngày 16/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về danh mục giấy chứng nhận và tài liệu của tàu biển, tàu biển công vụ, tàu ngầm, tàu lặn, khu chứa nổi, giàn di động Việt Nam.

26. Thông tư số 13/2017/TT-BGTVT ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chứng chỉ chuyên môn của đại lý tàu biển.

27. Thông tư số 17/2017/TT-BGTVT ngày 31/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về điều kiện để thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu biển Việt Nam.

28. Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam.

29. Thông tư số 39/2017/TT-BGTVT ngày 07/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 34/2015/TT-BGTVT ngày 24/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về báo cáo và điều tra tai nạn hàng hải.

30. Thông tư số 52/2017/TT-BGTVT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bảo trì công trình hàng hải.

31. Thông tư số 43/2018/TT-BGTVT ngày 01/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về vùng hoa tiêu hàng hải bắt buộc của Việt Nam.

32. Thông tư số 07/2019/TT-BGTVT ngày 14/02/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2017/TT-BGTVT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bảo trì công trình hàng hải.



33. Thông tư số 16/2019/TT-BGTVT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Nam và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Quảng Nam.

34. Các công ước, bộ luật quốc tế về lĩnh vực hàng hải mà Việt Nam là thành viên.

35. Tài liệu tiếng Anh chuyên ngành hàng hải dành cho sỹ quan, thuyền viên trên tàu biển.

36. Các tài liệu, ấn phẩm liên quan đến chuyên ngành điều khiển tàu biển.

*** Đối với Vị trí: Thuyền trưởng ca nô công vụ**

1. Ngân hàng câu hỏi thi cấp chứng chỉ chuyên môn Thuyền trưởng hạng 3 do Cục Đường thủy Nội địa Việt Nam biên soạn;

2. Ngân hàng câu hỏi thi cấp chứng chỉ chuyên môn Điều khiển phương tiện đi ven biển do Cục Đường thủy Nội địa Việt Nam biên soạn;

3. Ngân hàng câu hỏi thi cấp chứng chỉ chuyên môn An toàn phương tiện đi ven biển do Cục Đường thủy Nội địa Việt Nam biên soạn.

B. Môn tin học văn phòng: Dùng chung cho cả 02 vị trí CV1 và CV2; vị trí Thuyền trưởng ca nô công vụ không thi môn tin học

* Hình thức kiểm tra, sát hạch: Trắc nghiệm và Thực hành trên máy tính.

* Thời gian: 30 phút.

* Tài liệu tham khảo:

1. Microsoft Word 2007.

2. Microsoft Excel 2007.

3. Internet và Thư điện tử (E-mail).

C. Môn ngoại ngữ: Dùng chung cho cả 02 vị trí CV1 và CV2; vị trí Thuyền trưởng ca nô công vụ không thi môn Tiếng Anh

* Hình thức kiểm tra, sát hạch: Phỏng vấn.

* Thời gian: 30 phút.

* Ngôn ngữ sử dụng: Tiếng Anh.